| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 10 – QUẢNG NGÃI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập –Tự do- Hạnh phúc** |
| Số: 30/2026/QĐST- HNGĐ | *Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 6 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 23/2026/TLST-HNGĐ ngày 21/4/2026, về việc *"Ly hôn"*, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lương Thị Thuỳ Tr, sinh ngày 29/9/2005.

Địa chỉ: Đội 3, Hiệp Phổ Bắc, xã Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị đơn: Anh Đào Thanh Đ, sinh ngày 14/8/1996.

Địa chỉ: 175 Võ Nguyên Giáp, xã Măng Đen, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2026.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:** Chị Lương Thị Thuỳ Tr và anh Đào Thanh Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

**- Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lương Thị Thuỳ Tr và anh Đào Thanh Đ thuận tình ly hôn.

**- Về con chung:** Chị Lương Thị Thuỳ Tr và anh Đào Thanh Đ không có con chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

**- Về tài sản chung:** Chị Lương Thị Thuỳ Tr và anh Đào Thanh Đ không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

**- Về nợ chung:** Chị Lương Thị Thuỳ Tr và anh Đào Thanh Đ không có nợ chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

**- Về án phí:** Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Chị Lương Thị Thuỳ Tr và anh Đào Thanh Đ mỗi người phải nộp 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Lương Thị Thuỳ Tr tự nguyện nộp thay tiền án phí cho anh Đào Thanh Đ, tổng số tiền án phí chị Lương Thị Thuỳ Tr phải nộp là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0001723 ngày 21/4/2026 của Thi hành án Dân sự tỉnh Quảng Ngãi. Hoàn trả lại cho chị Lương Thị Thuỳ Tr 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án nói trên.

- Anh Đào Thanh Đ không phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm vì chị Tr đã nhận nộp thay.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND KV 10 - Quảng Ngãi;
- Phòng THADS KV 10 - Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu HSVA.

**THẨM PHÁN**

**Lê Hữu Nuôi**